**Môn học**: **Tiếng Việt**    **Tiết 33+34**

**Tên bài họ**c:   **-Viết: Chữ hoa C**

 **-Viết hoa tên người**

**Thời gian thực hiện**: Thứ Ba ngày 01 tháng 10 năm 2024

**I.YÊU CẤU CẦN ĐẠT**

\*Kiến thức:

1.Viết đúng kiểu chữ hoa C và câu ứng dụng.

2. Viết hoa tên riêng của người.

3. Nói với người thân về tên các bạn trong lớp

\* Phẩm chất, năng lực.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

– SHS, VTV, VBT, SGV.

– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).

– Những tờ giấy viết tên HS (có thể viết cách điệu, sáng tạo).

– Mẫu chữ viết hoa C.

– Bảng phụ ghi khổ thơ thứ hai và ba.

– Thẻ từ để HS ghi các từ ngữ ở BT 3.

– Ảnh HS trong lớp (nếu được) để làm BT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên**  | **Hoạt động của Học sinh** |
| **1.Khởi động(3’)**- GV cho HS bắt bài hát- GV giới thiệu bài: Tập viết chữ hoa C và câu ứng dụng.- GV ghi bảng tên bài | * Hs hát
* HS lắng nghe
 |
| **2 . Hình thành kiến thức** **2.1. Luyện viết chữ C hoa (10’)**–Cho HS quan sát mẫu chữ C hoa, xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của con chữ C hoa.  *\* Cấu tạo: gồm nét cong trái và nét cong phải.* *\* Cách viết: Đặt bút trên ĐK dọc 2, dưới ĐK ngang 4, viết một nét cong trái nhỏ phía trên ĐK ngang 2, lượn vòng lên chạm ĐK dọc 3 viết tiếp nét cong trái lớn liền mạch với nét cong phải và dừng bút bên phải ĐK dọc 2, dưới ĐK ngang 2 (Chỗ bắt đầu viết nét cong trái lớn phải ngang bằng với điểm đặt bút).* – GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ C hoa. – GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ C hoa. – HD HS viết chữ C hoa vào bảng con. –HD HS tô và viết chữ C hoa vào VTV | ***-***– HS quan sát mẫu – HS quan sát GV viết mẫu– HS quan sát GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ C hoa. – HS viết vào bảng con, VTV |
| **2.2. Luyện viết câu ứng dụng (10’)**–Yêu cầu HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng “*Có chí thì nên”* – GV nhắc lại quy trình viết chữ C hoa và cách nối từ chữ C hoa sang chữ o – GV viết chữ *Có* – HD HS viết chữ Có và câu ứng dụng *“Có chí thì nên”* vào VTV | – HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng – HS nghe GV nhắc lại quy trình viết * HS quan sát

– HS viết  |
| **2.3. Luyện viết thêm (7’)**– HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu thơ:  *Tre già ôm lấy măng non*  *Chắt chiu như mẹ yêu con tháng ngày.* ***Tố Hữu*** – HS viết chữ C hoa, chữ *Chắt* và câu thơ vào VTV. | – HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ca dao* HS viết vào VTV
 |
| **2.4. Đánh giá bài viết (5’)**– GV yêu cầu HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn. – GV nhận xét một số bài viết. | – HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn. – HS nghe GV nhận xét một số bài viết. |
| **3. Luyện từ (12’)**– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 3. – HD HS quan sát các từ ngữ ở trong các thẻ màu xanh và các thẻ màu hồng, thảo luận nhóm nhỏ để nhận xét cách viết các từ ngữ thuộc mỗi nhóm và giải thích. Chia sẻ kết quả trước lớp. – HS nghe GV nhận xét kết quả.  | – HS xác định yêu cầu -– HS quan sát các từ ngữ , thảo luận– HS rút ra nhận xét: *Khi viết tên riêng của người, em cần viết hoa chữ cái đầu mỗi tiếng tạo thành tên riêng đó.* |
| **4. Luyện câu (13’)**4.1. Nhận diện tên riêng của người – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4a, quan sát tranh, đọc lại bài thơ *Tên*. – Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, xác định các tên riêng được nhắc đến trong bài thơ. – HS nghe bạn và GV nhận xét. | – HS xác định yêu cầu của BT 4– HS làm việc theo nhóm­– HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn |
| 4.2. Viết tên riêng các bạn trong lớp– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4b. – HS mỗi nhóm nhận ảnh 2 bạn trong lớp có tên riêng bắt đầu bằng chữ cái A, Ă, Â, B, C. – HD HS viết tên hai bạn trong ảnh và chia sẻ trong nhóm cách em viết tên riêng của các bạn trong ảnh. – HS nghe bạn và GV nhận xét cách viết. – Yêu cầu HS viết vào VBT tên các bạn trong ảnh. – HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn | – HS xác định yêu cầu của BT 4b– HS làm việc theo nhóm – HS viết vào VBT – HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn |
| **3. Vận dụng và trải nghiệm(10’)**–Yêu cầu HS xác định yêu cầu của hoạt động: *Nói với người thân về tên của các bạn trong lớp*. – GV hướng dẫn những nội dung có thể nói với người thân: *+ Em được nghe những bạn nào trong lớp chia sẻ về tên mình?* *+ Lí do bố mẹ đặt tên cho bạn như thế?* *+ Em thích tên bạn nào? Vì sao? +* … – Nếu còn thời gian, GV có thể tổ chức cho HS thực hiện hoạt động theo nhóm nhỏ ở lớp trước khi trao đổi với người thân ở nhà. – Yêu cầu HS nói trước lớp. – HS nghe bạn và GV nhận xét cách em nói về tên các bạn(?) Nêu lại nội dung bài - Nhận xét, đánh giá.- Về học bài, chuẩn bị | – HS xác định yêu cầu của hoạt động– HS nghe – HS thực hiện hoạt động theo nhóm đôi.– HS nói trước lớp và chia sẻ - Nhận xét, tuyên dương.- Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |
|  |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… ………..